**LỊCH BÁO GIẢNG**

Từ ngày 17/10 đến 21/10 năm 2022

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| **Hai****10/10** |  |  |  **NGHỈ** | 123 | KNS (2B)LTV (2C)LT (2A) |  Cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp (tiết 1)Luyện tiếng việtÔn luyện toán |
| **Ba****11/10** |  |  |  **NGHỈ** | 123 | TNXH (2C)TNXH (1A)ĐĐ (5A) | Chào đón ngày khai giảng (tiết 2)Lớp học của em (tiết 2) Kính già, yêu trẻ ( tiết 1) |
| **Tư****12/10** | 1234 | TNXH( 2D)ĐĐ(2D) ĐĐ(1C)LT( 2E)  | Chào đón ngày khai giảng (tiết 2)Yêu quý bạn bè (tiết 1)Lê phép, vâng lời ông bà, cha mẹ anh chịÔn luyện toan |  |  |  |
| **Năm****13/10** | 123 | ĐS(2D) ĐĐ(2E)TNXH (1A) | Đọc sách cá nhânYêu quý bạn bè (tiết 1)Lớp học của em (tiết 3) | 123 |  LT (1D) ĐS (1D)  ĐĐ (1D) | Ôn luyện toánĐọc nghe chungLễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ anh chị |
| **Sáu****14/10** | 1234 | TNXH(2C) LT(1A)ĐĐ(2A) LT (2C) | Ngày hội đọc sách của trường em (tiết 1)Luyện tập toánYêu quý bạn bè (tiết 1)Ôn luyện toán | 123 | ĐĐ (3A)ĐS (3A)TNXH (2D) | Quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 2)Đọc to nghe chungNgày hội đọc sách của trường em (tiết 1) |

**TUẦN 7 LỚP 1**

**ĐẠO ĐỨC 1**

 **Chủ đề 3**. **QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH**

 **Bài 6. LỄ PHÉP, VÂNG LỜI ÔNG BÀ, CHA MẸ, ANH CHỊ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Về Kiến thức**

- Nêu được những biểu hiện thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Nhận biết được sự cần thiết thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**2. Kĩ năng**

 - Thực hiện được những việc làm thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Nêu được những biểu hiện của việc thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**3. Phẩm chất:**

 - Hình thành phẩm chất biết yêu thương gia đình.

 - Biết thực hiện và nhắc nhở bạn bè biết lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**4. Năng lực :**

 - Hình thành năng lực giao tiếp và hợp tác

- Nhận biết được sự cần thiết của thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị . Không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Thực hiện được những việc làm thể hiện lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

**2. CHUẨN BỊ**

**GV: -** SGK, SGV, vở bài tập đạo đức 1

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;

* - Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười – mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Con chim vành khuyên” – sáng tác: Hoàng Vân),…
* Máy tính, bài giảng PP (nếu có điều kiện)

**HS:** SGK, vở bài tập đạo đức 1

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH**  |
| **Hoạt động 1. Khởi động.*****2. Cách tiến hành:*** |
| -Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài “Con chim vành khuyên”- GV tổ chức cho HS hát bài “Con chim vành khuyên”.- GV đặt câu hỏi: Vì sao chim vành khuyên lại được khen ngoan ngoãn?*Kết luận:* ***Chim vành khuyên biết nói lời lễ phép, chào hỏi mọi người nên luôn được mọi người yêu thương, quý***  | - HS suy nghĩ, trả lời. |
| **Hoạt động 2. Khám phá** |
| ***Hoạt động 1:***  |
| - GV treo 3 tranh ở mục Luyện tập trong SGK (hoặc dùng các phương tiện dạy học khác để chiếu hình), chia HS thành các nhóm (từ 4 - 6 HS), giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát kĩ các tranh để lựa chọn: Bạn nào biết lễ phép, vâng lời? Bạn nào chưa biết lễ phép, vâng lời? Vì sao?- HS có thể dùng sticker mặt cười (thể hiện sự đồng tình), mặt mếu (thể hiện không đồng tình) hoặc thẻ màu để đại diện các nhóm lên gắn kết quả thảo luận dưới các tranh.+ Mặt cười: việc làm ở tranh 1 và 2.+ Mặt mếu: việc làm ở tranh 3.- GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến vì sao lựa chọn việc làm ở tranh 1 và 2.- GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến vì sao không lựa chọn việc làm ở tranh 3.- GV khen ngợi các ý kiến của HS và kết luận.***Kết luận: Chúng ta cần đồng tình với những việc làm biết thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị trong gia đình. Không đồng tình với những việc làm chưa biết lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.*** | **-**Quan sát tranh**,** thảo luận nhóm 2.-Đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét. Việc làm ở tranh 1: Trời nóng, thấy bố làm việc vất vả, bạn gái mang nước lễ phép mời bố. + Việc làm ở tranh 2: Mẹ nhờ bạn phụ giúp nhặt rau, bạn gái lễ phép, vâng lời và làm giúp mẹ.+ Việc làm ở tranh 3: Ông nhắc nhở bạn cho nhỏ tiếng ti-vi, bạn không nghe lời. |
| - GV nêu yêu cầu: Em chia sẻ với bạn những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.- GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết lễ phép, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị. | -HS chia sẻ với bạn những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị. |
| ***Hoạt động 2***  |
| *­*- GV chia HS theo nhóm đôi để phù hợp với hai nhân vật trong các tình huống ở mục Luyện tập trong SGK. GV nêu rõ yêu cầu của từng tình huống, cho HS nhắc lại lời mẹ và chị gái (giai đoạn này HS chưa tự đọc được lời thoại).- GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp, trao cho nhóm đạo cụ để đóng vai.- GV hướng dẫn HS nhận xét: Bạn nào đóng vai mà em thích nhất? Vì sao? (tránh chê, cần khen ngợi, động viên HS).- GV khen ngợi và chỉnh sửa.*Kết luận:* ***Em luôn thể hiện sự lễ phếp, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng lời nói, việc làm phù hợp: biết chào hỏi trước khi đi ra ngoài và khi về đến nhà;khi được đưa thứ gì thì nên nhận bằng hai tay và nói lời cảm ơn…*** | **-**Quan sát tranh**,** thảo luận nhóm xử lí tình huống .**-**Đóng vai- HS chia sẻ những việc mình đã biết lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị. |
| **-** GV treo lần lượt từng tranh ở mục Khám phá trong SGK (hoặc dùng các phương tiện dạy học khác để trình chiếu). GV yêu cầu HS quan sát kĩ hành động và lời nói của các bạn trong tranh và trả lời câu hỏi “Bạn trong tranh đã thể hiện sự lễ phép, vâng lời với ông bà, cha mẹ, anh chị như thế nào?”**-** GV lắng nghe, khen ngợi HS và tổng kết: - GV nêu câu hỏi: Vì sao em cần lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị?*Kết luận:* ***Lễ phép, vâng lời là thể hiện lòng kính yêu mọi người trong gia đình. Em thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng thái độ, lời nói, cử chỉ phù hợp.*** | **-Quan sát tranh, thảo luận nhóm 2.****-Đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét.** + *Tranh 1: Bà gọi dậy, bạn vâng lời và trả lời rất lễ phép (ạ ở cuối câu).**+ Tranh 2: Chị gái hỏi, bạn vâng lời và trả lời rất lễ phép.**+ Tranh 3: Mẹ nói, bạn vâng lời và trả lời rất lễ phép.**+ Tranh 4: Trước khi đi học, bạn đã lễ phép chào ông bà.* |
| **Củng cố :** **-GV tổng kết chung nội dung bài.****- Nhận xét giờ học.** |  |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 1**

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI 1**

**Bài 6: LỚP HỌC CỦA EM ( tiết 2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Hiểu được tầm quan trọng của việc đến trường , biết dọn dẹp lớp học sạch sẽ, hòa đồng với bạn bè

**2. Kĩ năng:**

**-** Nói được tên, địa chỉ trường học, lớp học, tên cô giáo chủ nhiệm và một số bạn trong lớp học.

- Nói được tên một số đồ dùng, thiết bị có trong lớp học và công dụng của các loại đồ dùng đó.

**3. Phẩm chất:**

**-** Tự tin, trung thực và biết yêu quý bạn bè và kính trọng thầy cô.

**2. Năng lực:**

- NL tự chủ và tự học, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

**II. CHUẨN BỊ :**

- GV:

+Hình trong SGK phóng to (nếu )

+ Chuẩn bị 2-3 bộ phiếu bìa, mỗi bộ phiếu gồm nhiều tấm bìa nhỏ, trên mỗi tấm bìa ghi tên một số đồ dùng có trong lớp học (bàn GV, bảng đen, đồng hồ)

+ Một số bộ bìa để tổ chức trò chơi

-HS: Sưu tầm tranh ảnh về hoạt động ở lớp

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Mở đầu: Khởi động**- GV đọc một đoạn thơ vui vẻ, ngộ nghĩnh về lớp học (bài thơ Chuyện ở lớp (Sáng tác: Tô Hà)) sau đó dẫn vào bài học.**2. Khám phá:****Hoạt động 1:**- GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK rồi thảo luận cặp đôi để trả lời câu hỏi gợi ý: +Trong lớp có những ai? +Nhiệm vụ của từng thành viên là gì?,…)- Từ những hoạt động cụ thể đó, HS nhận biết nhiệm vụ của từng thành viên trong lớp học: GV hướng dẫn HS học tập, HS tham gia các hoạt động theo sự hướng dẫn của GV để khám phá kiến thức và HS biết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập.- Yêu cầu HS liên hệ với lớp mình để thấy được điểm khác nhau, giống nhau và kể được những điểm khác nhau và giống nhau đó.**Hoạt động 2:**- GV hướng dẫn HS quan sát các hình trong SGK về hoạt động học ở lớp và tổ chức HS thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý: + Trong lớp có những hoạt động học tập nào? + Em đã tham gia những hoạt động học tập đó chưa? + Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?- GV khuyến khích HS nhớ và kể cho bạn nghe:+ Những hoạt động diễn ra trong lớp học của mình khác với hoạt động có trong từng hình ở SGK+ Những hoạt động em đã tham gia và hoạt động em thích nhấtYêu cầu cần đạt: HS nói được một số hoạt động học tập ở lớp, những hoạt động đã tham gia và cảm nhận khi tham gia những hoạt động đó**3. Hoạt động thực hành**- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm và giới thiệu cho nhau về thành viên trong lớp ( là cô giáo, thầy giáo hoặc bạn học của mình)Yêu cầu cần đạt: HS biết yêu quý thầy cô giáo, gắn bó với bạn bè ở lớp học**-GV Đánh giá**HS kể được một số hoạt động ở lớp và nhiệm vụ của mọi người. Đồng thời, HS biết hợp tác, giúp đỡ và chia sẻ với nhau trong các hoạt động học tập ở lớp**\* Củng cố**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học- Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài sau | - HS lắng nghe- HS quan sát- HS thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày- HS nhận xét, bổ sung- 2,3 hs trả lời- Nhận xét, bổ sung.- HS quan sát- HS thảo luận nhóm, trình bày- HS theo dõi, bổ sung, nhận xét* HS kể cho bạn nghe
* HS trả lời
* HS trả lời
* HS làm việc theo nhóm
* HS lắng nghe

- HS lắng nghe và thực hiện |
| **ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**TUẦN 7 LỚP 1****TỰ NHIÊN XÃ HỘI 1****Bài 6: LỚP HỌC CỦA EM ( tiết 3 )****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT****1. Kiến thức**- Hiểu được tầm quan trọng của việc đến trường , biết dọn dẹp lớp học sạch sẽ, hòa đồng với bạn bè**2. Kĩ năng:****-** Nói được tên, địa chỉ trường học, lớp học, tên cô giáo chủ nhiệm và một số bạn trong lớp học.- Nói được tên một số đồ dùng, thiết bị có trong lớp học và công dụng của các loại đồ dùng đó.**3. Phẩm chất:** **-** Tự tin, trung thực và biết yêu quý bạn bè và kính trọng thầy cô.**2. Năng lực:**- NL tự chủ và tự học, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.**II. CHUẨN BỊ :**- GV:+Hình trong SGK phóng to (nếu )+ Chuẩn bị 2-3 bộ phiếu bìa, mỗi bộ phiếu gồm nhiều tấm bìa nhỏ, trên mỗi tấm bìa ghi tên một số đồ dùng có trong lớp học (bàn GV, bảng đen, đồng hồ)+ Một số bộ bìa để tổ chức trò chơi-HS: Sưu tầm tranh ảnh về hoạt động ở lớp**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Khởi động**

- GV đưa ra câu hỏi gợi ý:+ HS kể những hoạt động ngoài giờ học ở lớp mà em đã tham gia - GV dẫn vào tiết học1. **Khám phá**

**Hoạt động 1: HS quan sát lần lượt từng hình trong SGK, thảo luận theo các câu hỏi gợi ý của GV:** +Kể hoạt động của các bạn ở từng hình; +Em có nhận xét gì về sự tham gia của các bạn? +Hoạt động nào thể hiện cô giáo như mẹ hiền?...- GV đưa ra câu hỏi + HS nhận xét về thái độ của bạn khi tham gia các hoạt động đóYêu cầu cần đạt: HS nói được các hoạt động ngoài giờ học ở lớp và cảm xúc của các bạn HS khi tham gia các hoạt động đó**Hoạt động 2: Cho học sinh thực hành**- GV tổ chức hoạt động này theo hình thức trò chơi: Kể về hoạt động chính của lớp mìnhTổ chức chơi:+ GV chia lớp thành 3 nhóm+ Từng nhóm sẽ lần lượt kể tên từng hoạt động ở lớp (yêu cầu không kể trùng nhau). Nhóm nào kể được nhiều nhất là nhóm thắng cuộc+ GV quan sát, nhận xét và động viên các em- Sau đó, GV gọi một vài HS nói về hoạt động yêu thích nhất ở lớp và giải thích lí do nhằm rèn luyện cho HS kĩ năng phát biểu, mạnh dạn nêu suy nghĩ cá nhân.Yêu cầu cần đạt: HS kể mạch lạc các hoạt động ở lớp học của mình, nói được cảm nghĩ khi tham gia hoạt động yêu thích ở lớp và có ý thức tham gia tích cực vào các hoạt động đó**Hoạt động 3: Tham gia trò chơi**- GV gợi ý cho HS một số việc mà em làm để giúp đỡ cô và các bạn ở lớp.- Từ đó, GV khuyến khích HS phát biểu về những việc em đã làm và tiếp tục làm để thực hiện điều đó- GV dặn HS chia sẻ những việc trên với gia đình mình.Yêu cầu cần đạt: HS có ý thức tham gia giúp đỡ thầy cô giáo và các bạn**Hoạt động 4:** - HS kể được các hoạt động ở lớp và tích cực tham gia các hoạt động đó. Đồng thời rèn luyện ý thức hợp tác, giúp đỡ, chia sẻ với nhau trong các hoạt động ở lớp.- GV tổ chức cho HS thảo luận về nội dung hình tổng kết cuối bài. liên hệ với bản thân và nói cảm nhận của em về lớp học, về các hoạt động ở lớp từ đó hình thành ý thức, thái độ và phát triển kĩ năng cần thiết cho bản thân**Hoạt động 5: Chia sẻ với bố mẹ, anh chị về những việc em đã làm để giúp đỡ thầy cô và các bạn ở lớp**- Kể cho bố mẹ nghe về hoạt động trên lớp**\* Củng cố, vận dụng**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học- Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | * HS lắng nghe
* HS trả lời
* HS lắng nghe
* HS quan sát hình trong SGK
* HS trả lời
* HS nhận xét, bổ sung cho bạn
* HS trả lời
* HS lắng nghe luật chơi
* HS tham gia trò chơi
* HS chia sẻ với bạn

- HS nêu- HS lắng nghe* HS lắng nghe
* HS thực hiện
* HS lắng nghe và thực hiện
* HS lắng nghe
* HS nêu
* HS lắng nghe
 |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 1**

**LUYỆN TOÁN**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Làm quen với các phép tinh cộng trừ dưới 10

**2. Kĩ năng**

- HS thực hiện cộng trừ, so sánh hai tổng hoặc so sánh các hiệu

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

 - GV: Bảng phụ

 - HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*- GV giới thiệu bài – Ghi tên bài  | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)\* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. ***Bài 1: tính***1 – 1 + 2 2 + 2 -1 3 + 2 – 45 – 3 – 1 2 – 2 + 3 4 – 3 + 2 4 – 1 – 2 3 + 3 – 4 2 + 2 + 2 - GV chốt đáp án.***Bài 2:*  >, <, = ?**8 ..... 6            4..... 5 5 …… 4   4 ..... 4 7 ..... 7 3 …… 8  10 - 4 ..... 3 + 1             10 – 5 ..... 2 + 2- Nhận xét chung, chốt đáp án, cách làm***Bài 3: Nối số ?***- GV chữa bài và tổ chức cho HS trao đổi bài để nhận xét kết quả làm bài***Bài 4 Bài tập cho Hs hoàn thành sớm***- Hình bên dưới có:... hình vuông... hình tam giác**\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | - Thực hiện cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớpĐáp án:1). 1 – 1 + 2 = 2 2 + 2 - 1 = 3 3 + 2 – 4 = 1 5 – 3 – 1 = 1 2 – 2 + 3 = 3 4 – 3 + 2 = 3 4 – 1 – 2 = 1 3 + 3 – 4 = 2 + 2 + 2 = 6 2.)8 ...>.. 6          4 ..<... 5 5 …>… 4   4 ..=... 4 7 ..=... 7 4 …=… 8  10 - 4 ...>.. 3 + 1            10 – 5 ..>... 2 + 2 |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 2**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT 2**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- phân biệt được các từ chỉ sự vật, con người , hành động

- Biết cách viết hoàn chỉnh câu văn

**2. Kĩ năng**

- HS nhớ được cách sử dụng các từ chỉ sự vật , con người , hành động

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

 - GV: Bảng phụ

 - HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài  | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)\* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. ***Bài 1: Xếp các từ sau đây vào nhôm thích hợp:******Chăm chỉ; cắt lá; kín; nhỏm dậy; vui vẻ; gọi; lạnh ; đen láy; nhảy dây***a)Từ ngữ chỉ hoạt độngb)Từ ngữ chỉ đặc điểm***Bài 2:  Nối các từ ở cột A với các từ ở cột B để tạp câu nêu đặc điểm :***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***A*** |  | ***B*** |
| *Bầu trời mua đông* | *Lạnh ngắt* |
| *Gió mùa đông bắc* | *Khẳng khiu* |
| *Cây cối mùa đông* | *Xám xịt* |

***Bài 3: Viết 3 – 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi dân gian em đã tham gia ở trường*** GV gợi ý cho học sinh viết bài**\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | **Bài 1:** a) Từ chỉ hoạt động: cắt lá, nhỏm dậy, gọi, nhảy dâyb) chăm chỉ, kín, vui vẻ, lạnh, đen láy**Bài 2:** Bầu trời mùa đông 🡪 xám xịt Gió mùa đông bắc 🡪 lạnh ngắt Cây cối mùa đông 🡪 khẳng khiu |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 2**

**LUYỆN TOÁN**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Nâng cao khả năng tính cộng có nhớ, phép tính từ

- Làm quen với các bài toán lời giải đơn giản

**2. Kĩ năng**

- HS thực hiện cộng có nhớ, trừ hai chữ số, biết viết lời giải cho bài toán

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

 - GV: Bảng phụ

 - HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*- GV giới thiệu bài – Ghi tên bài  | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)\* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. ***Bài 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S***a) 26 cm + 5 dm = 31 cm …. 26 cm + 5 dm = 76 cm….b) 46 + 15 > 15 + 46 … 46 + 15 < 15 + 46… 46 + 15 = 15 + 46…c) 10 kg sắt nặng hơn 10 kg giấy …. 10 kg sắt nặng bằng 10 kg giấy…. ***Bài 2:***Một người mua 16 kg thịt bò và mua thịt lợn nhiều hơn thịt bò là 19 kg. Hỏi người đó mua bao nhiêu ki-lô-gam thịt lợn?***Bài 3: Điền số vào chỗ chấm rồi tính***a) 6 + 5 = 6 + 4 + … =…+…  =…b) 6 + 6 = 6 + … + … =…+…  =…c) 6 + 7 = 6 +…+… =…+… =…d) 6 + 8 = 6 +…+… =…+…  =…e) 6 + 9 = 6 + …+… =…+…  =…***Bài 4 ( bài tập cho Hs hoàn thanh sớm )***. An cân nặng 26 kg. An nhẹ hơn Bình 4 kg. Hỏi Bình cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?**\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | - Thực hiện cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớpĐáp án:1). a). Sai Đúngb). Sai Sai Đúngc). Sai ĐúngSố ki-lo-gam thịt lợn người đó mua là: 16 + 19 = 35 (kg) Đáp số: 35 kg**Bài 3:** a). 11b). 12c). 13d). 14e). 15 |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 2**

**KĨ NĂNG SỐNG 2**

**BÀI 4: CẢM ƠN, XIN LỖI TRONG GIAO TIẾP (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

 - Trẻ biết chào hỏi, nói lời cảm ơn xin lỗi với người thân phù hợp với tình huống khi giao tiếp

**2. Kĩ Năng**

- Rèn luyện trả lời tròn câu, ứng xử lễ phép với mọi người

**3. Phẩm chất**

 - Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

 - Trẻ yêu quý, lễ phép với người lớn

**2. Năng lực**:

 - Năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực ứng xử

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: Giáo án, SGK, tranh ảnh sưu tập

 - HS: SGK, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của học sinh |
| **1.Khởi động** Yêu cầu cả lớp khởi động bằng môt bài hát. “ Chim vành khuyên”**2. Khám phá*****Hoạt động 1: Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi***+ GV chiếu bài thơ “Cảm ơn” lên tivi+ Sóc đã giúp thỏ việc gì ?+ Thỏ đã làm gì khi nhận được sự giúp đỡ của Sóc ?+ Hành động của bạn sóc và thỏ có đáng khen không ?-GV nhận xét + Em thấy lời cảm ơn, xin lỗi có quan trọng không?- GV nhận xét và kết luận:-*Khi con được người khác quan tâm, giúp đỡ hoặc cho quà phải nói cảm ơn. Khi nói lời cảm ơn ai con phải nhìn vào người đó. Với người lớn con khoanh tay, cúi đầu và xưng hô lễ phép; với bạn con có thể nắm tay bạn. Như vậy thì người được cảm ơn sẽ cảm thấy rất vui.* *Khi con mắc lỗi tự giác nhận lỗi, mạnh dạn nói lời xin lỗi, không nên đổ lỗi cho người, cố gắng không mắc lỗi. Khi nói lời xin lỗi ai con phải nhìn vào người đó, nói tròn câu. Với người lớn con khoanh tay, cúi đầu và xưng hô lễ phép; với bạn con có thể nắm tay bạn. Có như vậy thì người đó mới sẵn sàng tha lỗi cho con.*+ Vậy để là một bạn nhỏ ngoan, ứng xử lịch sự thì em phải làm như thế nào ?***Hoạt động 2: Đánh dấu X vào câu có ý sai, dấu V vào câu có ý đúng:***a.Không cần thiết phải nói lời cảm ơn, xin lỗi với những việc nhỏ nhật hằng ngày.b.Bạn bè cùng lớp là phải giúp đỡ nhau nên không cần lúc nào cũng cảm ơnc.Lời cảm ơn chân thanh luôn đem lại niềm vui cho người giúp đỡ mìnhd. Lời xin lỗi đung lúc giúp giải quyết mâu thuẫn, làm cho mọi người gần gũi nhau hơne.Dạy dỗ, chăm sóc học sinh là trách nhiệm của thầy cô giáo nên học sinh không cần biết cảm ơn hay biết ơng.Trẻ con tinh nghịch ngợm, vụng về nên không cần phải xin lỗi khi mắc lỗi ***Hoạt động 3: Viết những tinh huống thường gặp mà em cần xin lỗi, cảm ơn đối với bạn bè, thầy cô giáo, các cô chú nhân viên trong trường***- GV chia bảng làm 2 để học sinh xung phong lên bảng trả lời-GV tổng kết lại**\*Củng cố - dặn dò:** - Củng cố kiến thức vừa học.- Nhận xét tiết học.- Nhắc nhở HS về nhà học bài và xem trước bài mới. | - Cả lớp lắng nghe và hát theo-Gọi 2 HS đứng lên đọc bài - HS thảo luận trả lời : + Thỏ con đi học nhưng quên mang bút chì theo nên bạn sóc đã cho thỏ con dùng chung bút chì màu với mình+ Thỏ vẽ tranh đẹp được cô khen, bạn rất cảm động nên đã đứng lên cảm ơn bạn sóc+ Hành động của bạn sóc rất đáng khen vì bạn biết giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn+ Bạn thỏ cũng rất đang khen vì bạn biết nói lời cảm ơn bạn sóc khi bạn giúp đỡ mình+ Lời cảm ơn và xin lỗi đề rất quan trọng trong giaio tiếp vì nó thể hiện được em là 1 người lễ phép, lịch sự nói cảm ơn và xin lỗi khi cần thiết sẽ giúp em được mọi người yêu quý hơnHS trả lời: Biết chào hỏi khi gặp người lớn, biết xin lỗi khi có lỗi và biết cảm ơn khi nhận quà-HS thảo luận nhóm trả lời A, b, e, g : Sai C, d: Đúng

|  |  |
| --- | --- |
| Xin lỗi | Cảm ơn |
| -Khi em lỡ làm rác vở của bạn- Khi em lỡ đanh bạn-Khi em lấy đồ của bạn-Khi em vứt rác bừa bãi bị bắt gặp-Khi em ăn quà vặt trong lớp-Khi em làm việc riêng trong lớp | -Bạn đã cho em mượn bút- Bạn cho em xem chung sách-Bạn trực nhật giúp em khi me đến trễ-Cô đã giảng lại bài khó mà e chưa hiểu |

 |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 2**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**BÀI 6: CHÀO ĐÓN NGÀY KHAI GIẢNG (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

-Kể được một số hoạt động diễn ra trong ngày khai giảng và nói được ý nghĩa của ngày đó.

**2. Kĩ năng**

-Nêu được cảm nhận của bản thân trong ngày khai giảng

**3. Phẩm chất:**

-Nhận xét được sự tham gia của các bạn và chia sẻ cảm nhận của bản thân trong ngày khai giảng.

-Tích cực tham gia vào các hoạt động trong ngày khai giảng.

-Yêu quý trường, lớp, bạn bè, thầy cô.

**4. Năng lực**

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy – lập luận logic.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy hôm, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**-GV cho HS nghe bài hát *“Đi học”*-GV liên hệ dẫn dắt và o bài.**2. Khám phá: Các hoạt động ngoài lễ khai giảng**-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 trong vòng 3 phút. Quan sát tranh ở SGK trang 26,27 và trả lời các câu hỏi sau:+Ngoài lễ khai giảng, các bạn lớp Minh và Hoa đã tham gia những hoạt động nào?+Nêu ý nghĩa của những việc mà các bạn HS đã tham gia.-Gọi đại diện các nhóm lên trình bày- Nhận xét, khen ngợi.+Em có nhận xét gì về sự tham gia của các bạn?-GV nhận xét, bổ sung**2. 1. Hoạt đông thực hành**-Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời các câu hỏi sau:+Kể với bạn những hoạt động em đã tham gia trong ngày khai giảng.+Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.**2.2 Hoạt động 3**-GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi: +Hãy nói mong muốn của em trong ngày khai giảng.-Tổ chức cho HS nói, chia sẻ với bạn mong muốn của mình trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi.**GV nhân xét tổng kết**-Gọi HS đọc lời chốt của Mặt trời để hiểu them ý nghĩa ngày khai giảng.-Yêu cầu HS quan sát kình chốt cuối bài+Hình vẽ gì?+Nêu ý nghĩa của hình.+Em ấn tượng nhất với hoạt động nào trong ngày khai giảng?-GV nhận xét, chốt ý: *Khai giảng là mốc bắt đầu năm học mới. Sau lễ khai giảng các em sẽ bước vào năm học mới với nhiều mong muốn tốt đẹp. Chúng ta cùng cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ năm học nhé!***\* Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em được học bài gì?-Về nhà hoàn thành phần vận dụng ( nếu chưa hoàn thành ở lớp).- Đọc lại cuốn sách em yêu thích để chuẩn bị giới thiệu ở lớp. | -HS thảo luận nhóm-Giúp đỡ các em nhỏ, dọn vệ sinh sân trường sau buổi lễ, tặng quà cho các bạn khó khăn,…- HS đại diện các nhóm chia sẻ.-Sẵn sàng, tự giác, hào hứng,…-Biểu diễn văn nghệ, dọn VS sân trường sau buổi lễ, đón các em lớp 1,…-Giúp đỡ các em lớp 1 vì các em còn bỡ ngỡ; dọn vệ sinh sân trường để giữ trường học sạch, đẹp,…-HS lắng nghe- HS thực hiện cá nhân theo hướng dẫn.-VD: Em mong muốn được biểu diễn văn nghệ trong ngày khai giảng.- 2-3 HS chia sẻ.- HS chia sẻ.-Minh đang vẽ tranh về cô HT đánh trống khai giảng.-Đây là hoạt động ấn tượng của Minh trong ngày khai giảng.-HS trả lời-HS lắng nghe-HS chia sẻ |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 2**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**BÀI 7: NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH CỦA CHÚNG EM (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Kể được hoạt động trong ngày hội đọc sách và nêu được ý nghĩa của sự kiện này.

**2. kĩ năng**

- Nhận xét được sự tham gia của các bạn và chia sẻ được cảm nhận của bản thân trong ngày hội đọc sách.

**3. phẩm chất**

- Tích cực đọc sách và tham gia vào các hoạt động trong ngày hội này.

- Tuyên truyền cho hoạt động đọc sách, yêu quý sách và tự giác đọc, học tập những điều hay từ sách.

**4. Năng lực**

- Năng lực tư duy, năng lực phân tích sáng tạo, năng lực tập trung tư duy, mở rộng được vốn từ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK (Một số tranh ảnh về ngày hội đọc sách của trường - nếu có; Cuốn sách em yêu thích)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động:** **Cho cả lớp tham gia trò chơi “Thợ săn hạt dẻ”****2. Khám phá****\*Hoạt động 1: Kể tên những cuốn sách mà em đã đọc** - GV cho HS kể tên cuốn sách mà mình đã đọc:+ Tên gọi? Nhà xuất bản? Tác giả?+ Nội dung?- Nhận xét, khen ngợi.**\*Hoạt động 2: Quan sát tranh - Chia sẻ về ngày hội đọc sách.**- YC HS quan sát tranh (tr28,29) trong SGK, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:+Ngày hội đọc sách ở trường Minh và Hoa đã diễn ra những hoạt động nào?- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung.- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.*(Ngày hội đọc sách là sự kiện quan trọng trong các hoạt động ở trường. Trong ngày hội này, các em được tham gia nhiều hoạt động, được đọc và biết nhiều điều bổ ích.)***\*Hoạt động 3: Tìm hiểu ý nghĩa của sự kiện ngày hội đọc sách.**- GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp đôi để trả lời câu hỏi *“Nêu ý nghĩa của sự kiện ngày hội đọc sách”*. Gợi ý:+ Em thấy các bạn tham gia hoạt động này với thái độ như thế nào?+ Em có nhận xét gì về thái độ tham gia của các bạn?+ Ngoài các bạn HS còn có những ai tham gia vào hoạt động này? + Điều đó có ý nghĩa gì?- GV kết luận- YC HS thảo luận theo nhóm *“Việc đọc sách đem lại những lợi ích gì?”*+ Sách giúp em rút ra điều gì?+ Em học được gì qua việc đọc sách?+ Người lớn có cần đọc sách không?+ Việc chọn ngày 21/4 là Ngày Sách Việt Nam có ý nghĩa gì?🡪 GV chốt lại ý nghĩa của ngày hội đọc sách: *Giúp các em được tham gia nhiều hoạt động bổ ích, được tìm hiểu kiến thức mới về thế giới, về lịch sử, về khoa học,...***2.2. Thực hành:****\*Hoạt động 1: Chia sẻ ngày hội đọc sách của trường mình.**- YC HS nhớ lại ngày hội đọc sách ở trường mình, mô tả không khí và kể lại các hoạt động trong ngày đó (kết hợp tranh ảnh - nếu có).- GV nhận xét, khen ngợi.🡪 GV kết luận: *Ngày hội đọc sách là hoạt động thường diễn ra ở trường học. Thông qua hoạt động này, các em có ý thức hơn về việc đọc sách. Có nhiều cách để tổ chức ngày hội đọc sách phù hợp với điều kiện của từng trường.*- YC HS chia sẻ những hoạt động yêu thích và lý giải vì sao lại thích hoạt động đó.+ Trong ngày hội đọc sách của trường, em đã tham gia những hoạt động nào?+ Em thích nhất hoạt động nào?+ Vì sao em thích hoạt động đó?- YC HS nhận xét sự tham gia của các bạn, chia sẻ cảm nghĩ của mình về ngày hội đọc sách.+ Em có cảm nghĩ gì khi tham gia sự kiện này?+ Các bạn tham gia với thái độ ntn?+ Em học được gì từ sách?...**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học.- HD về nhà: Đọc kĩ cuốn sách yêu thích và chuẩn bị giới thiệu cho bạn bè về cuốn sách này. | - 2-3 HS chia sẻ.- HS quan sát tranh.- HS đại diện các nhóm chia sẻ.+ Hoạt động kể chuyện theo sách.+ Triển lãm sách.+ Giới thiệu sách mới.+ Quyên góp sách.- HS thực hiện cá nhân theo hướng dẫn.- HS suy nghĩ trả lời theo cặp- HS chia sẻ.- HS lắng nghe.- Đại diện 1 số nhóm trình bày ý kiến, các nhóm khác bổ sung.- HS lắng nghe.- HS chia sẻ, từ đó nêu được điểm khác nhau giữa ngày hội đọc sách của trường mình với trường Minh và Hoa.- HS chia sẻ.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ về nhà. |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7 LỚP 2**

**ĐẠO ĐỨC**

**YÊU QUÝ BẠN BÈ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1.Kiến thức:**

- Nêu được một số biểu hiện của yêu quý bạn bè;

- Thực hiện được lời nói và việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.

**2. Kĩ năng:**

- Biết cách hòa đồng với bạn bè, chủ động hơn trong việc kết bạn, biết cách giữ gìn mối quan hệ bạn bè, biết cách biểu đạt sự quan tâm hay khi góp ý với bạn bè

**3. Phẩm chất:**

- Hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ

- Chủ động thực hiện những lời nói, việc làm thể hiện sự ỵeu quý bạn bè.

**4. năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sang tạo, năng lực điều chỉnh hanh vi, năng lực phát triển bản thân

**II.Chuẩn bị :**

 **-**SGV Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 - SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)bút viết bảng, giấy A3.

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | **1.KHỞI ĐỘNG:****Hoạt động 1 : Kể** về **một người bạn mà em yêu quý.*** GV mời một số HS tự kể về một người bạn mà em yêu quý.
* -GV cũng cẩn yêu cẩu HS kể sau không lặp lại ý của bạn kể trước đó để tránh việc các em bắt chước nhau mà không thật sự xuất phát từ cảm nhận của mình.
 | * HS kể một cách chân thật về người bạn với những năng lực, phẩm chất tốt đẹp và gợi ý cho HS nêu được em đã học tập được những gì từ người bạn ấy.
 |
|  | ***Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi*** Nếu không có bạn bè thì em cảm thây thế nào?-GV hỏi HS: *Nếu không có ban bè thì em cảm thấy thế nào* ?-Từý kiến của HS, GV dẫn dắt HS vào bài học.-GV vào bài mới | -HS trả lời: *Rất buồn vì không có người cùng chơi, cùng học; Không có người chia sẻ buồn vui;...* |
| ***22’*** | **2.Khám phá*****Hoạt động 1 : Quan sát tranh và trả lời câu hỏi*** *Các bạn trong tranh đã thể hiện sự yêu quý bạn bè như thế nào?** GV cho HS quan sát từng bức tranh và nêu việc làm của các bạn trong tranh. Ví dụ:

*Tranh 1 : Các bạn cùng chơi oẳn tù tì với bạn ngồi trên xe lăn.**Tranh 2: Các bạn quan tâm đến một bạn đá bóng bị ngã.**Tranh 3: Một HS hướng dẫn bạn cùng bàn cách cắt hình ngôi sao bằng giấy màu.**Tranh 4: Một HS báo cho cô giáo biết bạn Mai bị mệt.*- GV nhấn mạnh với HS: Những sự quan tâm, chia sẻ đó chính là những biểu hiện cụ thể của sự yêu quý bạn bè. | -HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi-HS thực hành chia sẻ trước lớp.-HS đánh giá, nhạn xét |
|  | * ***Hoạt động 2: Nêu thêm những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.***
* -GV yêu cẩu HS nêu thêm những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.
* - GV cho HS tổng hợp các ý kiến hay vào tờ giấy A3 và trang trí đẹp, treo ở lớp để HS ghi nhớ và thực hiện theo sau bài học này.
* GV đánh giá nhận xét
 | -HS nêu-HS thực hiện-HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **\*Củng cố- dặn dò**- Em đã học được điều gì qua bài học ?-Nhận xét, tuyên dương-Thực hiện những điều đã học |  |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 **TUẦN 7 LỚP 3**

**ĐẠO ĐỨC 3**

**Bài 03: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Biết vì sao phải quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

- Quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng những lời nói, việc làm phù hợp.

**2. Kĩ năng**

- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

- Hình thành phẩm chất nhân ái.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức quan tâm đến hàng xóm, láng giềng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**4. Năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV tổ chức trò chơi “truyền hoa”- Cho HS nghe và chuyền hoa theo bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết*.- Nêu 1 việc làm thể hiện sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng. - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát theo bài hát và cùng chuyền bông hoa đi. Bài hát kết thúc HS cầm hoa sẽ nêu 1 việc làm thể hiện sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá:****Hoạt động 2: Tìm hiểu vì sao phải quan tâm hàng xóm láng giềng (Hoạt động nhóm)**- Cách tiến hành: |
| ***b. Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi***- GV gọi HS đọc yêu cầu 1 trong SGK- GV chiếu cho HS quan sát tranh. - GV hỏi nội dung từng bức trang+ Bức tranh thứ nhất vẽ gì?+ Bức tranh thứ hai vẽ gì?+ Bức tranh thứ ba vẽ gì?+ Bức tranh thứ bốn vẽ gì?- GV tổ chức cho HS kể trong nhóm 4 và thảo luận trả lời hai câu hỏi trong SHS- GV chiếu tranh lên bảng chiếu- GV mời đại diện nhóm lên kể- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương.- GV đặt câu hỏi? Các bạn đã làm gì để giúp đỡ bà hàng xóm?? Việc làm đó có ý nghĩa gì?? Theo em, vì sao phải quan tâm hàng xóm láng giềng?- GV nhận xét, tuyên dương=> Kết luận: Mỗi người chúng ta không thế sổng tách biệt với cộng đồng, vì thế chúng ta cần xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với mọi người xung quanh, ở khu dân cư chính là mối quan hệ hàng xóm láng giềng. Để có mối quan hệ tốt với hàng xóm láng giềng, mỗi người câng biết đoàn kết, tương trợ, quan tâm, chia sẻ với nhau. Xây dựng mối quan hệ xóm giềng tốt đẹp là truyền thống từ bao đời nay của dân tộc ta, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở khu dân cư, thôn, xóm, tổ dân phố. | - Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi.- HS quan sát tranh.+ Tranh 1: Hai bạn nhỏ đang đi trên đường. Một bạn nhìn thấy 1 bà cụ và nói: “Bà Lan xóm mình kìa!”+ Tranh 2: Cả hai bạn đều nhìn thấy bà đang xách đồ rất nặng, một bạn nói: “Chúng mình xách đồ giúp bà đi.”+ Tranh 3: Cả hai bạn cùng chạy đến bên bà cụ và đồng thanh nói: “Bà để chúng cháu xách giúp ạ!”+ Tranh 4: Khi các bạn giúp bà xách đồ về đến nhà, bà cụ đã nói: “Các cháu ngoan quá, bà cảm ơn các cháu!”- HS kể trong nhóm 4 và trả lời câu hỏi trong thời gian 5 phút- Đại diện một số nhóm chỉ tranh kể trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS trả lời câu hỏi+ Các bạn đã xách đồ giúp bà hàng xóm vì thấy bà xách nặng.+ Việc làm đó đã giúp bà đỡ mệt hơn.+ Vì quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng là xây dựng tình cảm tốt đẹp với mọi người xung quanh.- HS lắng nghe. |
| 1. **Hoạt động thực hành**
 |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc em đã làm và sẽ làm để thể hiện quan tâm đến hàng xóm láng giềng ? Qua tiết học hôm nay em học được điều gì?- GV nhận xét, tuyên dương- GV nhận xét tiết học**\* Củng cố, dặn dò**: về nhà chuẩn bị cho tiết 3 của bài | + HS chia sẻ trước lớp.- Quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng những lời nói và việc làm phù hợp với bản thân mình.- HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |
| **4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**TUẦN 7 LỚP 5**

**ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 6. KÍNH GIÀ, YÊU TRẺ ( T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:**

- HS biết vì sao cần phải kính trọng, lễ phép với người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.

- Nêu được những hành vi, việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự kính trọng người già, yêu thương em nhỏ.

**2. Năng lực:**

**-** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

**3. Phẩm chất:**

- Có thái độ và hành vi thể hiện sự kính trọng, lễ phép với người già, nhường nhịn em nhỏ.

- Biết nhắc nhở bạn bè thực hiện kính trọng người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.

**4. Năng lực**

- Năng lực tự học, năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hơp tác

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Phiếu học tập.

 - Học sinh: Vở bài tập Đạo đức

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

 - Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành.

 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Khởi động:(5 phút)** |
| - Cho HS hát+ Vì sao chúng ta phải coi trọng tình bạn?- Giới thiệu bài***:*** GV nêu mục đích yêu cầu của tiết học | - HS hát- HS nêu- HS nghe |
| **2. Khám phá:(25 phút)***\* Mục tiêu:* HS biết vì sao cần phải kính trọng, lễ phép với người già, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.*\* Cách tiến hành:* |
| ***\**HĐ 1:** Tìm hiểu truyện ***Sau đêm mưa.***- GV đọc truyện: ***Sau đêm mưa***.- Y/c HS thảo luận theo nhóm theo các câu hỏi sau:+ Các bạn trong truyện đã làm gì khi gặp cụ già và em nhỏ?+ Vì sao bà cụ cảm ơn các bạn?+ Bạn có suy nghĩ gì về việc làm của các bạn?- GV kết luận: + Cần tôn trọng người già, em nhỏ và giúp đỡ họ bằng những việc làm phù hợp với khả năng.+ Tôn trọng người già, giúp đỡ em nhỏ là biểu hiện của tình cảm tốt đẹp giữa con người với con người, là biểu hiện của người văn minh, lịch sự.- Gọi HS đọc ghi nhớ trong SGK.**\* HĐ 2:** Làm bài tập 1 - SGK- GV giao việc cho HS. - Gọi một số HS trình bày ý kiến.- GV kết luận: + Các hành vi a, b, c là những hành vi thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ.+ Hành vi d chưa thể hiện sự quan tâm, yêu thương, chăm sóc em nhỏ. | - HS đọc- Nhóm trưởng điều khiển nhóm thảo luận theo nhóm và trả lời các câu hỏi.+ Các bạn trong chuyện đã đứng tránh sang một bên để nhường đường cho cụ già và em bé. Bạn Sâm dắt em nhỏ giúp bà cụ. Bạn Hương nhắc bà cụ đi lên lề cỏ cho khỏi trơn.+ Bà cụ cảm ơn các bạn vì các bạn đã biết giúp đỡ người già và em nhỏ.+ Các bạn đã làm một việc làm tốt. các bạn đã thực hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta đó là kính già, yêu trẻ, các bạn đã quan tâm, giúp đỡ người già và trẻ nhỏ.- 2- 3 HS đọc.- HS làm việc cá nhân. - HS tiếp nối trình bày ý kiến của mình.- HS khác nhận xét, bổ sung. |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(3 phút)** |
| - Em đã làm được những gì thể hiện thái độ kính già, yêu trẻ ? | - HS nêu |
| **\*Củng cố:** (2 phút) |
| - Tìm hiểu các phong tục, tập quán thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ của địa phương, của dân tộc ta. | - HS nghe và thực hiện |
|  |  |

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................